



Tra cứu thông tin Sáng chế

1. Tổng quan Sáng chế
2. Các thông tin thư mục của Bằng Sáng chế
3. Tra cứu thông tin Sáng chế
4. Phân loại Sáng chế
5. Thông tin công nghệ

Hệ thống quyền Sở hữu trí tuệ	Các đối tượng	Hệ thống cơ quan quản lý nhà nước
<p>Quyền tác giả và Quyền liên quan</p>	<ul style="list-style-type: none"> • Các đối tượng của quyền tác giả gồm : Tác phẩm văn học, nghệ thuật, khoa học; • Các đối tượng của quyền liên quan đến quyền tác giả bao gồm cuộc biểu diễn, bản ghi âm, ghi hình, chương trình phát sóng và tín hiệu vệ tinh mang chương trình được mã hoá 	<ul style="list-style-type: none"> - Bộ Văn hoá Thể thao Du lịch - Cục Bản quyền tác giả - Sở Văn hoá Thể thao Du lịch
<p>Quyền Sở hữu công nghiệp</p>	<ul style="list-style-type: none"> -Sáng chế -Kiểu dáng công nghiệp -Nhãn hiệu -Tên thương mại -Chỉ dẫn địa lý -Thiết kế bố trí mạch tích hợp bán dẫn -Bí mật kinh doanh 	<ul style="list-style-type: none"> - Bộ Khoa học và Công nghệ - Cục Sở hữu trí tuệ - Sở Khoa học và Công nghệ
<p>Quyền đối với Giống cây trồng</p>	<ul style="list-style-type: none"> -Giống cây trồng -Vật liệu nhân giống. -Vật liệu thu hoạch 	<ul style="list-style-type: none"> - Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn – VP Bảo hộ GCT - Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẰNG ĐỘC QUYỀN SÁNG CHẾ

Số: 6930

Tên sáng chế: BÀN TREO LINH HOẠT
Chủ Bằng độc quyền: VŨ MẠNH CƯỜNG (VN)
304/2 Trường Chinh, phường 13, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
Tác giả: Vũ Mạnh Cường (VN)
Số đơn: 1-2005-01321
Ngày nộp đơn: 21.09.2005
Số điểm yêu cầu bảo hộ: 01 Số trang mô tả: 06
Cấp theo Quyết định số: 4725/QĐ-SHTT, ngày: 17.03.2008
Có hiệu lực từ ngày cấp đến hết 20 năm tính từ ngày nộp đơn.



1-0006930

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG



Phạm Phi Anh



Khái niệm “Thông tin sáng chế”

- Là một dạng thông tin công nghệ
- Có cấu trúc thống nhất (ở phạm vi thế giới)
- Hình thức và bố cục chặt chẽ
- Bao gồm 2 phần:
 - Thông tin thư mục: cho biết tình trạng pháp lý của sáng chế
 - Thông tin kỹ thuật: mô tả chi tiết nội dung sáng chế



Đặc điểm thông tin sáng chế

- Là thông tin công nghệ mới nhất
- Ít khi được bộc lộ trong tài liệu công nghệ khác
- Số lượng rất lớn
- Liên tục tăng
- Độ tin cậy cao



Vai trò của thông tin sáng chế

- **Tìm kiếm các giải pháp kỹ thuật đã biết**
- **Tránh nghiên cứu trùng lặp** – đánh giá khả năng nộp đơn của mình
- Tận dụng được tri thức của cộng đồng
- Xác định hướng nghiên cứu của mình và người khác
- Dự báo thị trường, khả năng cạnh tranh
- Tìm kiếm đối tác nghiên cứu và kinh doanh
-

NHỮNG MÃ SỐ INID TRÍCH TỪ TIÊU CHUẨN ST9 CỦA TỔ CHỨC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THẾ GIỚI (WIPO) ĐỂ NHẬN BIẾT CÁC DỮ LIỆU THƯ MỤC DÙNG CÔNG BỐ ĐƠN VÀ VĂN BẰNG BẢO HỘ SÁNG CHẾ, GIẢI PHÁP HỮU ÍCH

- (11) Số bằng / Số công bố đơn
- (15) Ngày cấp
- (21) Số đơn
- (30) Số đơn ưu tiên, ngày nộp đơn ưu tiên, nước xuất xứ
- (43) Ngày công bố đơn
- (45) Ngày công bố Bằng độc quyền sáng chế / Bằng độc quyền giải pháp hữu ích
- (51) Phân loại sáng chế quốc tế
- (54) Tên sáng chế
- (57) Tóm tắt sáng chế
- (62) Số và ngày nộp đơn sớm hơn mà từ đó tài liệu SC/GPHI này được tách
- (67) Số đơn và ngày nộp đơn sáng chế mà đơn đó được chuyển thành đơn GPHI
- (71) Tên và địa chỉ của người nộp đơn
- (72) Tên của tác giả
- (73) Tên, địa chỉ của chủ bằng độc quyền Sáng chế / Bằng độc quyền GPHI
- (74) Tên của người đại diện SHCN
- (75) Tên của tác giả đồng thời là người nộp đơn
- (76) Tên của tác giả đồng thời là người nộp đơn và người được cấp văn bằng bảo hộ
- (86) Ngày nộp đơn PCT, số đơn
- (87) Ngày công bố đơn PCT, số công bố

(11) 1-0009266

(15) 09.05.2011

(51)⁷ A61K 31/4045, 31/55, 45/06, A61P
9/12

(21) 1-2006-02108

(22) 21.12.2006

(30) 05/13006 21.12.2005 FR

(45) 27.06.2011 279

(43) 25.05.2007 230

(73) LES LABORATOIRES SERVIER (FR)

12, Place de la Défense, F-92415 Courbevoie Cedex, France

(72) Vidal BENATAR (FR), Guy LEREBOURS-PIGEONNIERE (FR)

(74) Công ty TNHH Lê & Lê (LE & LE)

(54) HỖN HỢP GỒM CHẤT ỨC CHẾ DÒNG IF NÚT XOANG VÀ CHẤT ỨC CHẾ
ENZYM CHUYỂN HOÁ ANGIOTENSIN VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA HỖN HỢP
NÀY

(57) Sáng chế đề cập đến hỗn hợp gồm chất ức chế dòng I₁ nút xoang đặc hiệu và chọn lọc cụ thể hơn là ivabradin và chất ức chế enzym chuyển hóa angiotensin. Sáng chế cũng đề cập đến dược phẩm chứa hỗn hợp này.

- (11) **1-0009271**
- (15) 09.05.2011 (51)⁷ **C07K 14/575**
- (21) 1-2008-01520 (22) 20.11.2006
- (86) PCT/CU06/000013 20.11.2006 (87) WO07/059714 31.05.2007
- (30) 2005-0231 22.11.2005 CU
- (45) 27.06.2011 279 (43) 25.02.2009 251
- (73) CENTRO DE INGENIERIA GENETICA Y BIOTECNOLOGIA (CU)
Ave. 31 entre 158 Y 190, Cubanacán, Playa, Ciudad De La Habana 10600, Cuba
- (72) LUGO GONZALEZ, Juana, María (CU), ESTRADA GARCIA, Mario, Pablo (CU),
RODRIGUEZ MALLON, Alina (CU), CARPIO GONZALEZ, Yamila (CU),
MORALES ROJAS, Antonio (CU), RODRIGO GONZALEZ DE SOSA, Osmany
(CU), MORALES FERNANDEZ, Reynold (CU), HERRERA MIYARES, Fidel,
Francisco (CU)
- (74) Văn phòng luật sư Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) PHƯƠNG PHÁP TĂNG SẢN LƯỢNG CÁ VÀ LOÀI GIÁP XÁC
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp tăng sản lượng nuôi cá hoặc loài giáp xác bằng cách
cho chúng ăn hoặc dùng thức ăn bổ sung là các biến thể của polypeptit hoạt hóa adenyl
xyclaza tuyến yên (Pituitary adenyl cyclase-activating polypeptide - PACAP) có các
trình tự SEQ ID No.12, SEQ ID No.13 và SEQ ID No.14 với lượng có tác dụng kích
thích sự sinh trưởng của cá hoặc loài giáp xác bằng cách cho ăn hoặc tiêm.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 279 TẬP B (06.2011)

- (11) 1-0009294
- (15) 23.05.2011
- (21) 1-2008-00985
- (30) 11/740,177 25.04.2007 US
- (45) 27.06.2011 279
- (73) ASIAGEN CORPORATION (TW)
4F, No. 3, Nan-Ke 3rd Rd., Southern Taiwan Science Park, Hsin-Shi 74147, Tainan County, Taiwan
- (72) George Chin-Sheng Chou (US)
- (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
- (54) KIT PHÁT HIỆN VIRUT GÂY SỐT CỔ ĐIỂN Ở LỢN
- (57) Sáng chế đề xuất kit phát hiện virus gây sốt cổ điển ở lợn (CSFV-classic swine fever virus). Sáng chế cũng đề xuất các oligonucleotit dùng để phát hiện virus CSFV.
- (51)⁷ C12Q 1/68, C12M 1/34, 001/34
- (22) 24.04.2008
- (43) 25.11.2008 248

- (11) 1-0009295
- (15) 23.05.2011
- (21) 1-2008-01924
- (86) PCT/NL05/000899 29.12.2005
- (45) 27.06.2011 279
- (73) KOPPERT B.V. (NL)
Veilingweg 17, NL-2651 BE Berkel en Rodenrijs, The Netherlands
- (72) BOLCKMANS, Karel Jozef Florent (BE), VAN HOUTEN, Yvonne Maria (NL), VAN BAAL, Ademar Emmanuel (NL), CASTAGNOLI, Marisa (IT), NANNELLI, Roberto (IT), SIMONI, Sauro (IT)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) CHẾ PHẨM CHỨA VE BÉT, PHƯƠNG PHÁP NUÔI VE BÉT ĂN THỊT PHYTOSEIID, HỆ THỐNG NUÔI ĐỂ NUÔI VE BÉT ĂN THỊT PHYTOSEIID NÀY VÀ PHƯƠNG PHÁP SINH HỌC PHÒNG TRỪ VẬT GÂY HẠI TRÊN CÂY TRỒNG
- (57) Sáng chế đề cập tới chế phẩm chứa ve bét mới chứa quần thể của loài ve bét ăn thịt phytoseiid và quần thể vật chủ nhân tạo chứa một loài được chọn từ Glycyphagidae, mà có thể được sử dụng để nuôi loài ve bét ăn thịt phytoseiid này hoặc để giải phóng loài ve bét ăn thịt phytoseiid này lên cây trồng. Theo các khía cạnh tiếp theo, sáng chế đề cập đến phương pháp nuôi ve bét ăn thịt phytoseiid và phương pháp phòng trừ sinh học sinh vật gây hại trên cây trồng có sử dụng chế phẩm chứa ve bét này.

(51)⁷ A01K 67/00

(22) 29.12.2005

(87) WO07/075081 05.07.2007

(43) 25.02.2009 251



Bản mô tả

■ Phần mô tả :

- Tên sáng chế: thể hiện vắn tắt đối tượng
- Lĩnh vực sử dụng sáng chế: (*SC nhằm mục đích gì*)
- Tình trạng kỹ thuật của lĩnh vực sử dụng sáng chế: (*để thực hiện mục đích nói trên, trước đây đã có những giải pháp nào*)
- Bản chất kỹ thuật của sáng chế: (*SC có điểm gì mới so với giải pháp đã biết hoặc SC khắc phục được những nhược điểm gì của giải pháp đã biết*)
- Mô tả vắn tắt các hình vẽ kèm theo (nếu có);
- Mô tả chi tiết các phương án thực hiện sáng chế;
- Ví dụ thực hiện sáng chế; (nếu cần)
- Những lợi ích (hiệu quả) có thể đạt được.



Đơn Sáng chế - Bản mô tả

- Phạm vi bảo hộ sáng chế (yêu cầu bảo hộ)
 - Phạm vi (yêu cầu) bảo hộ được dùng để xác định **phạm vi quyền sở hữu công** nghiệp đối với sáng chế.
 - Phạm vi (yêu cầu) bảo hộ nên (nhưng không bắt buộc) được thể hiện thành hai phần: "**Phần giới hạn**" và "**Phần khác biệt**", trong đó:
 - "Phần giới hạn" bao gồm tên đối tượng và những dấu hiệu của đối tượng đó trùng với các dấu hiệu của đối tượng đã biết gần nhất và được nối với "Phần khác biệt" bởi cụm từ "khác biệt ở chỗ" hoặc "đặc trưng ở chỗ" hoặc các từ tương đương;
 - "Phần khác biệt" bao gồm các dấu hiệu khác biệt của đối tượng so với đối tượng đã biết gần nhất và **các dấu hiệu này kết hợp với các dấu hiệu của "Phần giới hạn" cấu thành đối tượng yêu cầu bảo hộ.**

Các cơ sở dữ liệu Sáng chế

- www.uspto.gov/ ; www.freepatentsonline.com (Mỹ)
- www.epo.org/ ; <http://ep.espacenet.com> (Châu Âu)
- www.ipaustralia.gov.au/ (Úc)
- www.ipo.gov.uk/ (Anh)
- www.jpo.go.jp/ (Nhật)
- www.wipo.int/patentscope/en (WIPO)
- www.google.com/patents (USPTO và EPO)
- <http://iplib.noip.gov.vn/WebUI/WLogin.php> (Việt Nam)
- <http://digipat.noip.gov.vn/> (Toàn văn Sáng chế Việt Nam)
- <http://www.freshpatents.com/>



Phân loại Sáng chế (International Patent Classification - IPC)

- Hệ thống IPC được cấu trúc theo thứ bậc, từ tổng quát tới cụ thể theo trật tự sau:
 - Các phần
 - Các lớp
 - Các phân lớp
 - Các nhóm (nhóm chính và phân nhóm)



Phân loại Sáng chế (International Patent Classification - IPC)

Phần: Hệ thống IPC gồm có 8 phần, mỗi phần được ký hiệu bằng một chữ cái Latin, tên của phần phản ánh bao quát nội dung của phần:

- A. Các nhu cầu đời sống con người
- B. Các quy trình công nghệ- Giao thông vận tải
- C. Hoá học luyện kim
- D. Dệt, giấy
- E. Xây dựng, mỏ
- F. Cơ khí, chiếu sáng, cấp nhiệt, vũ khí, chất nổ
- G. Vật lý
- H. Điện



Phân loại Sáng chế (International Patent Classification - IPC)

- **Lớp (class):** Mỗi phần được chia thành nhiều lớp, tên gọi của lớp phản ánh nội dung của lớp đó. Ký hiệu của lớp gồm **ký hiệu của phần** và hai chữ số ả rập bắt đầu từ số 01-99.
- **Phân lớp** : mỗi lớp được chia thành các phân lớp ký hiệu bằng ký hiệu của lớp kèm theo một chữ cái latin in hoa
- **Nhóm chính, phân nhóm:** Mỗi phân lớp lại tiếp tục được chia nhỏ thành các nhóm, bao gồm nhóm chính và phân nhóm.
 - **Ký hiệu của nhóm chính bao gồm ký hiệu của Phân lớp**, tiếp theo là cụm chỉ số ả rập gồm từ 1 đến 3 chữ số (thường là số lẻ) tiếp theo là gạch chéo, rồi đến 2 chữ số 00. Tên của nhóm chính chỉ rõ đặc điểm của đối tượng kỹ thuật cần tìm kiếm trong tra cứu tin và được coi là có ích trong việc tra cứu sáng chế.



Phân loại Sáng chế (International Patent Classification - IPC)

- **Các phân nhóm** : là thành phần của nhóm chính. Ký hiệu của phân nhóm gồm ký hiệu của phân lớp, tiếp theo là cụm chỉ số gồm từ 1 đến 3 chữ số ở rập của nhóm chính mà phân nhóm đó trực thuộc, rồi đến gạch chéo và cuối cùng là cụm chỉ số ít nhất gồm 2 chữ số và bắt đầu từ số 02.



Phân loại Sáng chế (International Patent Classification - IPC)

Ví dụ 1:

- A01B 1/00 : Công cụ cầm tay (*tên nhóm chính*)
- A01B 1/24 : ■ để cải tạo đồng cỏ hoặc thảm cỏ (*phân nhóm*)

Như vậy tên gọi của phân nhóm A01B 1/24 được đọc là: Công cụ cầm tay để cải tạo đồng cỏ hoặc thảm cỏ.



Phân loại Sáng chế (International Patent Classification - IPC)

Ví dụ 2:

- A01B 1/00 : Công cụ cầm tay
- A01B 1/16 : Công cụ để nhổ cỏ dại

Tên của phân nhóm A01B 1/16 là một câu hoàn chỉnh nhưng để đảm bảo vị trí thứ bậc của nhóm thì phải đọc là: Công cụ để nhổ cỏ dại chỉ giới hạn trong công cụ cầm tay.



Phân loại Sáng chế (International Patent Classification - IPC)

Ví dụ 3:

- A63H 3/03: Búp bê
- A63H 3/36: . các chi tiết và phụ tùng
- A63H 3/38: .. mắt
- A63H 3/40: ... khép mở được

Nếu không sử dụng các dấu chấm để thể hiện cấu trúc thứ bậc thì tên gọi của phân nhóm A63H 3/40 phải viết là:
mắt có khả năng khép mở của búp bê coi như là chi tiết của búp bê.

Thông tin công nghệ

■ www.cesti.gov.vn:

- **Wipsglobal** : là cổng truy cập nhiều CSDL của các nước: Mỹ, Châu Âu, Hàn Quốc, Nhật, Trung Quốc,... Là công cụ phân tích các xu hướng công nghệ dựa vào các sáng chế.
- **ProQuest** là một Bộ Cơ sở dữ liệu (CSDL) trực tuyến với 11 CSDL bao gồm hầu hết các lĩnh vực. ProQuest cho phép truy cập tới hơn 11.250 tạp chí (8400 tạp chí toàn văn), 479 báo toàn văn và cả các tài liệu không phải là xuất bản phẩm định kỳ như luận văn, các báo cáo của Ox Research và EIU về 252 quốc gia và khu vực, hồ sơ doanh nghiệp, báo cáo công nghiệp
- **Wilson** với trên 2.230 tạp chí được cập nhật từ năm 1994 đến nay, chứa đựng thông tin toàn văn của 11 cơ sở dữ liệu bao gồm nhiều chủ đề khác nhau: giáo dục học, khoa học tổng hợp, thương mại, khoa học xã hội, khoa học và công nghệ, nghệ thuật, sinh học và nông nghiệp, luật.... Thông tin trên CSDL này luôn được cập thường xuyên (bốn lần trong một tuần)



Thông tin công nghệ

- www.vista.vn

- [Science Direct - Tạp chí điện tử của Nhà Xuất bản Elsevier](#) : Tìm và truy cập toàn văn của trên xuất bản từ năm 1995 tới nay. Bạn đọc có thể truy cập nhiều bài tạp chí điện tử trước khi có bản in trên giấy từ 2-3 tháng. Ngoài ra, bạn đọc còn truy cập hồi cố được nội dung lưu trữ (Backfiles) từ năm 1994 trở về trước cho đến những số đầu tiên của các tạp chí thuộc 10 lĩnh vực sau: [Khoa học nông nghiệp và sinh học; Hoá sinh, Di truyền và sinh học phân tử](#); Kỹ thuật hoá học; Khoa học máy tính; Năng lượng; Kỹ thuật và công nghệ; Khoa học môi trường; Vật lý hạt nhân năng lượng cao và thiên văn học; Khoa học vật liệu; Hoá học tổng hợp



Thông tin công nghệ

- www.vista.vn

- [ISI Web of Knowledge](#) : Web of Knowledge là hệ thống CSDL trích dẫn khoa học của Viện Thông tin Khoa học Philadelphia (ISI - Institute of Science Information), gồm 3 CSDL:
 - Science Citation Index Expanded (SCI-Expanded)
 - Social Science Citation Index (SSCI)
 - Arts & Humanities Citation Index.

Đây là công cụ cho phép tìm kiếm và đánh giá chất lượng các công trình khoa học trên cơ sở trích dẫn khoa học từ hơn 8600 tên tạp chí nổi tiếng thế giới, trong đó có: 6100 tạp chí thuộc lĩnh vực khoa học tự nhiên, khoa học công nghệ,.....



Thông tin công nghệ

- www.vista.vn
 - [Tạp chí điện tử của NXB Springer](#) (SpringerLink): cung cấp khả năng truy cập đến hơn 1.200 tên tạp chí khoa học và công nghệ toàn văn. Các tạp chí được xếp theo các sưu tập chuyên đề, giúp tra cứu dễ dàng
 - [ProQuest Central](#) là CSDL đa ngành xử lý trên 11.000 tạp chí, trong đó có hơn 8.000 tạp chí toàn văn. ProQuest Newspapers cho phép truy cập 15 loại báo hàng đầu nước Mỹ



Thông tin công nghệ

- Các CSDL trực tuyến, tạp chí và sách điện tử nước ngoài **chỉ truy cập được từ các máy tính** trong mạng của Cục Thông tin KH&CN Quốc gia và Thư viện KH&CN Quốc gia
- Nếu có **nhu cầu truy cập từ xa** :
 - liên hệ Thư viện KH&CN Quốc gia hoặc
 - Truy cập <http://db.vista.gov.vn/login.aspx> để có thêm thông tin
 - Phí đăng ký sử dụng và khai thác dịch vụ này cũng như gia hạn thời gian sử dụng kể từ ngày **01/01/2012 là 500.000 VNĐ/năm**
 - Thời gian cho mỗi phiên truy cập ở mức độ 90 phút/phiên



Thông tin công nghệ

- <http://www.research4life.org/>:
 - Các cơ sở dữ liệu :
 - ARDI : (thông tin R&D) (www.wipo.int/ardi)
 - HINARI: (thông tin Y tế) (www.who.int/hinari)
 - AGORA : (thông tin nông nghiệp)
(www.aginternetwork.org)
 - OARE : (thông tin môi trường)
(www.oaresciences.org)

Thông tin về giống cây trồng

<http://pvpo.mard.gov.vn/>



BẢO HỘ GIỐNG CÂY TRỒNG VIỆT NAM

Trang chủ Giới thiệu Liên hệ ENGLISH

Bảo hộ GCT Việt Nam

Bảo hộ GCT thế giới - UPOV

Tin tức - Sự kiện

Văn bản pháp quy

Thủ tục cấp bằng

Danh mục giống đã cấp bằng

Danh mục giống đăng ký

DM Giống được phép SXKD

DM loài cây trồng được BH

Quy phạm khảo nghiệm-DUS

Trang chủ Hôm nay, ngày 25/09/112 Tìm kiếm

Thông tư Số: 33 /2009/TT-BNNPTNT

(Văn phòng bảo hộ giống cây trồng - 29/07/2009 01:06:11 PM) - Về việc bổ sung loài cây trồng vào Danh mục loài cây trồng được bảo hộ

- Diễn đàn bảo hộ giống cây trồng Đông Á lần thứ 2
- khảo sát tình hình phát triển rau, hoa tại sapa
- HỌP ỦY BAN HÀNH CHÍNH VÀ PHÁP LUẬT CỦA HỘI ĐỒNG UPOV
- Hội nghị chuyên đề về bảo hộ giống cây trồng

 Community Plant Variety Office

Văn bản pháp quy

- 1. tin trong nước
- 2. Thông tư Số: 33 /2009/TT-BNNPTNT
- 3. Diễn đàn bảo hộ giống cây trồng Đông Á lần thứ 2

Danh mục giống

- 1. tin trong nước
- 2. Thông tư Số: 33 /2009/TT-BNNPTNT
- 3. Diễn đàn bảo hộ giống cây trồng Đông Á lần thứ 2

TIN NỔI BẬT

- đơn đăng ký bảo hộ giống cây trồng mới
- khảo sát tình hình
- phát triển rau, hoa tại sapa





Thông tin về giống cây trồng

<http://pvpo.mard.gov.vn/>

Bảo hộ GCT Việt Nam

Bảo hộ GCT thế giới - UPOV

Tin tức - Sự kiện

Văn bản pháp quy

Thủ tục cấp bằng

Danh mục giống đã cấp bằng

→ Cây lương thực

→ Rau - Củ - Quả

→ Hoa - Cây cảnh

→ Cây công nghiệp - thuốc


→ Thủy sinh, nuôi gia súc


Danh mục giống đăng ký

DM Giống được phép SXKD

DM loài cây trồng được BH

Quy phạm khảo nghiệm-DUS





Website liên kết

DM giống đã cấp bằng

Hôm nay, ngày 25/09/112

Tìm kiếm

GO


Giống rau - củ - quả


(07/02/2007 04:22:09 PM - VPBHGCT)

DANH MỤC GIỐNG RAU ĐÃ ĐƯỢC CẤP BẰNG BẢO HỘ

STT	Số Bằng	Tên giống cây trồng	Loài cây trồng	Chủ sở hữu giống cây trồng (Bằng bảo hộ)	Tên tác giả giống cây trồng	Thời gian bảo hộ	Ngày cấp Bằng
1	37.VN.2010	Phù đồng WD 1317	Dưa hấu	Công ty TNHH Syngenta Việt Nam	Công ty TNHH Syngenta Việt Nam	20 năm	14/5/2010
2	38.VN.2010	Mặt trời đỏ	Dưa hấu	Công ty TNHH Syngenta Việt Nam	Công ty TNHH Syngenta Việt Nam	20 năm	14/5/2010
3	45.VN.2010	VINO 04	Mướp đắng	Công ty TNHH Việt Nông	Công ty TNHH Việt Nông	20 năm	12/8/2010
4	46.VN.2010	VINO 08	Mướp đắng	Công ty TNHH Việt Nông	Công ty TNHH Việt Nông	20 năm	12/8/2010
5	47.VN.2010	Rau báng	Sung	Hoàng Đình Phi	Hoàng Đình Phi	20 năm	12/8/2010
6	48.VN.2010	VINO 0606	Mướp đắng	Công ty TNHH Việt Nông	Công ty TNHH Việt Nông	20 năm	12/8/2010

TIN NỔI BẬT




THƯƠNG HIỆU MẠNH VIỆT NAM


CHÀO ĐÓN KHÁCH HÀNG 10 TỶ PHÚ

Thời tiết

Hà Nội	25-33 °
Hải Phòng	25-32 °
Đà Nẵng	26-33 °
Hồ Chí Minh	24-32 °

Thông tin cần biết

	Tỷ giá - Giá vàng
	Chứng khoán

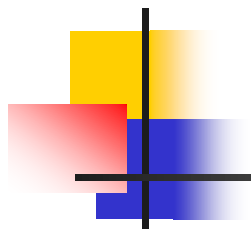
Chương 5. Thông tin sáng chế (lý thuyết và bài tập 10 tiết)

1. Thông tin sáng chế

- Tổng quan về thông tin sáng chế
- Phân tích các tài nguyên thông tin sáng chế của Việt Nam và quốc tế

2. Tra cứu thông tin sáng chế

- Các công cụ thông dụng trong tra cứu thông tin sáng chế
- Hệ thống Phân loại sáng chế quốc tế (IPC)
- Kỹ thuật cơ bản sử dụng trong tra cứu thông tin sáng chế
- Các phần mềm tra cứu thông tin sáng chế cơ bản
- Xây dựng biểu thức tìm tin và các phương án tìm tin
- Lập báo cáo kết quả tra cứu thông tin sáng chế.



Xin cảm ơn